

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN,
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày 04 -11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lý Thị Dung, bà Đinh Thị Minh Thúy

- Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: Vì Ngọc CH, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1997 tại Sơn La; nơi cư trú: tiểu khu X, thị trấn Y, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vì Văn H; con bà: Hà Thị Thu Hng; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Từ năm 2017 đến năm 2019, tham gia nghĩa vụ quân sự tại tỉnh Sơn La; bị cáo sử dụng ma túy từ tháng 5 năm 2021; bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2021 đến nay, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Hà Thị Thu Hng, sinh năm 1977, nơi cư trú: tiểu khu 6, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/8/2021, bị cáo Vì Ngọc CH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26D1 – 294.65 đến khu vực bản Ban, xã Huy Thượng, huyện Phù Yên để tìm mua ma túy về sử dụng. Bị cáo CH đi đến khu vực cánh đồng thuộc địa phận bản Ban, xã Huy Thượng thì gặp và hỏi mua của “Tùng” 01 gói ma túy với giá 400.000đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo khiển xe mô tô quay về, khi đến khu vực tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 13): Vật chứng thu giữ của Vì Ngọc CH là 01 gói nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng, tổng khối lượng là 0,387gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,194gam (ký hiệu C1) gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1391 ngày 10/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 20): Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,194gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,387gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 83/CT – VKS - PY ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Vì Ngọc CH về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vì Ngọc CH đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Vì Ngọc CH đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Ngọc CH từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,193 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang. Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại cho bà Hà Thị Thu Hằng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, biển kiểm soát 26D1-294.65.

Trong phần đối đáp, bị cáo Vì Ngọc CH nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Hà Thị Thu Hằng trình bày ý kiến xác nhận chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình. Vào ngày 08/8/2021, bị cáo CH tự ý sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy. Bà Hằng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng. Trong lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện

Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vì Ngọc CH khai nhận hành vi cất giữ Methamphetamine mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo tinh thần tiểu mục 3.1, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì *“Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người...) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này”*.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Methamphetamine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”*.

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,387 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi cất giữ trái phép 0,387gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng của Vì Ngọc CH đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự với khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự trong quân đội (từ năm 2017 đến năm 2019). Bị cáo là người dân tộc thiểu số; bị cáo học hết lớp 9 thì nghỉ học làm nghề lao động tự

do, bản thân có sử dụng ma túy.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đảm bảo mục đích cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với mẹ đẻ, sống phụ thuộc vào gia đình (Bút lục số 69, 71). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

[6.1] Đối với 0,193 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng, 01 giấy trắng gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang, xác định là vật chứng, vật không có giá trị. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[6.2] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, biển kiểm soát 26D1-294.65 bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy. Xác định chiếc xe mô tô là của bà Hà Thị Thu Hằng (là mẹ đẻ của bị cáo). Bà Hằng là người trực tiếp bỏ tiền ra mua chiếc xe nêu trên. Khi làm thủ tục đăng ký xe, do bị cáo có giấy phép lái xe nên bà Hằng đã để cho bị cáo đứng tên trong giấy đăng ký xe, để thuận tiện trong việc sử dụng và tham gia giao thông (bút lục 130-137). Bị cáo tự ý sử dụng chiếc xe đi tìm mua ma túy, bà Hằng không được biết, bà Hằng cũng không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng tài sản vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho bà Hằng chiếc xe mô tô.

[7] Đối với người đàn ông tên “Tùng” đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo CH không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Việc mua bán ma túy không có ai khác biết sự việc. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

[8] Về biện pháp ngăn chặn, do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Về án phí, Bị cáo phải chịu phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vì Ngọc CH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vì Ngọc CH 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2021 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,193 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng khi bắt người phạm tội quả tang (đựng trong phong bì đã niêm phong).

Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho bà Hà Thị Thu Hằng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, biển kiểm soát 26D1-294.65.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vì Ngọc CH phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL, NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

